

KẾT TUẦN GIẢNG CO

*Câu chuyện hôm nay: VCB – Ghi
chép gặp Doanh nghiệp*

BẢN TIN SÁNG 20/02/2023





CHÍNH THỨC TRIỂN KHAI TÍNH NĂNG *Mới*

TÁI TỤC TỰ ĐỘNG

HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH KÝ QUỸ

FREE

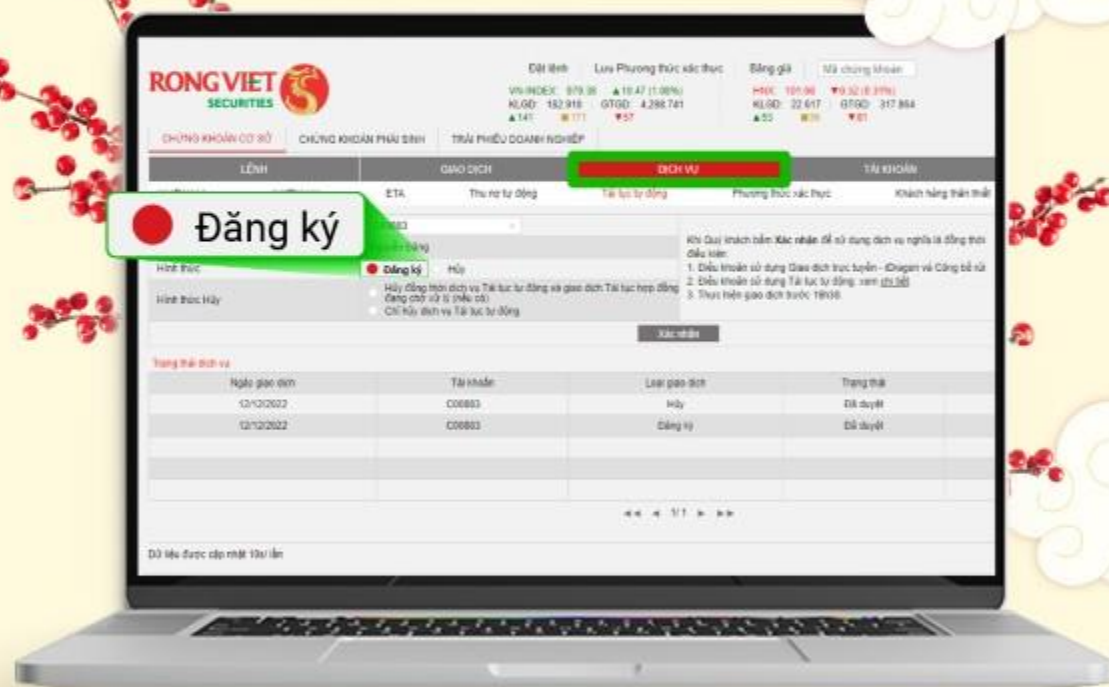
Miễn phí
đăng ký



Giao dịch
thả ga



Không lo
ngắt quãng



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1059.3 ▲0.1% **VN30** 1053.7 ▼0.2% **HNX-Index** 210.0 ▼0.4%

- ❖ Sau hai phiên tăng điểm liên tiếp, thị trường bước vào phiên giao dịch mới với trạng thái giằng co quanh mốc tham chiếu. Xu hướng giao dịch của các chỉ số đều có diễn biến hồi phục trong phiên buổi chiều.
- ❖ Với trạng thái tranh chấp của thị trường chung, sự phân hóa tại các nhóm ngành tiếp tục rõ nét. Trong khi nhóm Bất động sản và Ngân hàng nhận được hỗ trợ nhẹ vào cuối phiên và góp phần giúp các chỉ số hồi phục, phần lớn các nhóm ngành khác vẫn còn đóng cửa dưới tham chiếu. Đáng kể nhất là nhóm Dầu khí, Vật liệu xây dựng, Chứng khoán, Thực phẩm – đồ uống, Cao su...
- ❖ Thị trường tranh chấp sau 2 phiên tăng điểm liên tiếp và đang giao dịch sát vùng cản 1.055-1.065 điểm của VN-Index. Dù vậy, thanh khoản chỉ tăng nhẹ trong nhịp rung lắc này, cho thấy áp lực cung tạm thời chưa gây nhiều sức ép. Nhờ vậy, thị trường đã có diễn biến hồi phục vào cuối phiên.
- ❖ Dự kiến, thị trường sẽ có động thái thăm dò cung cầu trong phiên kế tiếp, tuy nhiên vẫn cần lưu ý áp lực cung sẽ gia tăng đáng kể khi VN-Index tiến gần vùng 1.065 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần chú ý quan sát diễn biến cung cầu tại vùng cản để đánh giá trạng thái thị trường.
- ❖ Tạm thời nên tránh mua đuổi và trạng thái quá mua, có thể tận dụng nhịp hồi phục hiện tại để cơ cấu theo hướng giảm thiểu rủi ro cho danh mục.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới

Mỹ

Lạm phát sản xuất của Mỹ mạnh hơn dự báo trong tháng 1/2023

Tháng 1/2023, giá sản xuất tại Mỹ tăng 6% so với cùng kỳ, một dấu hiệu cho thấy áp lực lạm phát vẫn còn đeo bám nền kinh tế Mỹ. [Xem thêm](#)

Thế giới

TTCK Mỹ

Dow Jones tăng hơn 100 điểm, giá dầu mất 2 USD/thùng, Bitcoin lên gần 25.000 USD

Thị trường chứng khoán Mỹ kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu (17/2) trong trạng thái không đồng nhất của các chỉ số chính, khi sự "cứng đầu" của lạm phát và việc lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ bật tăng trở lại gây áp lực lên tâm lý nhà đầu tư. Lúc đóng cửa, Dow Jones tăng 129,84 điểm, tương đương tăng 0,39%, chốt ở 33.826,69 điểm. Chỉ số gồm 30 cổ phiếu blue-chip đã thoát đáy của phiên nhờ cú huych từ hai cổ phiếu Amgen và United Health.

Mối lo về lãi suất cũng là một nguyên nhân khiến giá dầu giảm mạnh phiên này, trong khi thị trường tiền ảo tiếp tục xu thế tăng của tuần, đưa giá Bitcoin tiến tới mốc 25.000 USD. [Xem thêm](#)

Thế giới

Hàng hóa

Giá vàng thế giới tăng, trong nước trượt về sát mốc 67 triệu đồng/lượng

Giá vàng thế giới tăng nhẹ trong phiên ngày thứ Sáu (17/12), cho dù tiếp tục đương đầu với áp lực giảm từ mối lo lãi suất tăng. Trong nước, giá vàng miếng sáng nay (18/12) tiếp tục đà giảm từ đầu tuần, về sát mốc 67 triệu đồng/lượng. [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

Lãi suất huy động và lãi vay bắt đầu hạ nhiệt

Những ngày qua, nhiều ngân hàng bắt đầu cập nhật lại biểu lãi suất huy động mới giảm nhẹ so với kỳ trước, kéo theo đó lãi suất vay cũng hạ nhiệt theo. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngân hàng

NHNN tăng cấp công cụ hút tiền, "nhốt" 20.000 tỷ của các ngân hàng trong 3 tháng

Những động thái mang tính thắt chặt của NHNN diễn ra trong bối cảnh lãi suất VND trên thị trường liên ngân hàng liên tục giảm trong 2 tuần gần đây. [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

"Giải cứu" thị trường trái phiếu doanh nghiệp cần chú ý rủi ro đạo đức

Chìa khóa khôi phục thị trường trái phiếu doanh nghiệp là tái cơ cấu nợ trái phiếu doanh nghiệp theo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 65, minh bạch thông tin và tháo gỡ vướng mắc pháp lý. [Xem thêm](#)

Trong nước

Cảng biển

Nâng cấp tuyến luồng Cái Mép-Thị Vải cho phép tàu đến 200.000 DWT hoạt động

Công trình nâng cấp tuyến luồng Cái Mép - Thị Vải từ phao số 0 vào khu bến cảng Container Cái Mép hoàn thành sẽ cho phép tàu 160.000 DWT đến 200.000 DWT hoạt động an toàn. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/02/2023	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
09/02/2023	MSCI công bố đảo danh mục
16/02/2023	Đáo hạn HĐTL tháng 2 (VN30F2302)
28/02/2023	Quỹ ETF Ishare MSCI cơ cấu lại danh mục

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua công nghiệp (PMI)
01/02/2023	Mỹ	Công bố "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
01/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
02/02/2023	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
02/02/2023	Anh	BOE công bố chính sách lãi suất và tiền tệ

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/02/2023	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
02/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
03/02/2023	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
03/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua dịch vụ (PMI)
08/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
09/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
10/02/2023	Châu Âu	Công bố GDP tháng 1/23
14/02/2023	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/23
15/02/2023	Châu Âu	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/23
15/02/2023	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 1/23
15/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
16/02/2023	Mỹ	Chỉ Số Giá PPI tháng 1/23
16/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
20/02/2023	Châu Âu	Khảo sát dự báo chỉ số PMI tháng 2/23
22/02/2023	Châu Âu	Phiên điều trần báo cáo chính sách tiền tệ
23/02/2023	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC và công bố số điều chỉnh GDP
23/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên và dầu thô của EIA
24/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE tháng 1/23

Ghi chép gặp doanh nghiệp - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HSX: VCB)

Chúng tôi đã tham gia buổi gặp gỡ với NHTM cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:

Kết quả kinh doanh Q4/22:

LNTT đạt 12,4 nghìn tỷ đồng trong Q4/22 và 37,4 nghìn tỷ đồng trong năm 2022, tương ứng tăng lần lượt 54% YoY và 36,5% YoY. Tăng trưởng LNTT cả năm được hỗ trợ bởi tăng trưởng thu nhập lãi thuần (+25,6% YoY) và giảm chi phí tín dụng (-19,5% YoY) trong khi thu nhập phí tăng trưởng âm (-7,7% YoY) do tác động của chương trình miễn phí giao dịch.

Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 18,7 nghìn tỷ đồng trong Q4/22 và 68,1 nghìn tỷ đồng trong năm 2022, tương ứng với mức tăng lần lượt là 25,5% YoY và 20,1% YoY, nhờ tăng trưởng thu nhập lãi thuần và hoạt động kinh doanh ngoại hối (+31,9% YoY, FY22).

Thu nhập lãi thuần tăng 37,4% YoY trong Q4/22 và 25,6% YoY trong năm 2022, nhờ tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ và NIM mở rộng. Thu nhập phí thuần giảm 3,4% YoY trong Q4/22 và 7,7% YoY trong FY22 do chương trình miễn phí giao dịch được triển khai từ đầu năm 2022, qua đó gần như loại bỏ nguồn thu nhập từ e-banking vốn từng chiếm gần 30% TOI của ngân hàng (2020). Thay vào đó, phí tài trợ thương mại tăng hơn 46% và nâng tỷ trọng lên 35% TOI từ mức 26% vào năm 2020. FYP của bancassurance cũng tăng gấp đôi vào năm 2022, đạt hơn 1.695 nghìn tỷ đồng từ mức 744 nghìn tỷ đồng vào năm 2021, mở rộng đóng góp của thu nhập từ bảo hiểm lên 30% TOI.

Tăng trưởng tín dụng đạt 18,8% YTD. Trong đó, cho vay khách hàng tăng 19,2% và trái phiếu doanh nghiệp giảm 7,3%. Ngân hàng tiếp tục tập trung vào chiến lược định hướng bán lẻ, với tăng trưởng cho vay cá nhân đạt 20% YoY (47,2% dư nợ) và tăng trưởng cho vay bán buôn đạt 18,3% YoY.

Tăng trưởng huy động đạt 9,5% YTD. Tỷ lệ CASA đạt 32,3%, giảm từ mức đỉnh trong Q2 (33,7%) và đi ngang so với cuối năm 2021.

Hiệu quả hoạt động và chất lượng tài sản

Chi phí hoạt động năm 2022 tăng 21% YoY và CIR tăng lên 24,5%.

NIM được cải thiện lên 3,4% từ 3,14% trong Q4/21. Lợi suất tài sản của phân khúc doanh nghiệp và phân khúc bán lẻ tăng lần lượt lên 8% và 5,5% từ 7,9% và 5,4% vào năm 2021. Chi phí huy động vốn tăng lên 2,45% từ 2,3% vào năm 2021.

ROA và ROE năm 2022 lần lượt là 1,85% và 24,2%, tăng từ mức 1,6% và 21,7% của năm 2021.

Tỷ lệ CAR (Basel II) là 10,9%. Tuy nhiên theo ngân hàng, CAR sau khi trừ đi một số khoản đóng góp cho nhà nước đạt 9,5%.

Tỷ lệ NVNHCVTĐH là 31%.

Trích lập dự phòng và nợ xấu

Tỷ lệ nợ xấu đạt 0,68% trong Q4/22, giảm từ 0,8% trong Q3/22 và tăng từ 0,63% trong Q4/21. Dư nợ cơ cấu khoảng 1,05 nghìn tỷ đồng, chiếm 0,1% dư nợ cho vay.

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu tiếp tục giảm xuống 317,4% trong Q4 sau khi đạt mức cao nhất 505,9% trong Q2/22.

Chi phí dự phòng rủi ro cả năm đạt 9.464 tỷ đồng. Trong đó, 6.887 tỷ là chi phí dự phòng cho vay các tổ chức tín dụng khác để hỗ trợ thanh khoản hệ thống trong giai đoạn khó khăn, theo ngân hàng chia sẻ.

Chi phí tín dụng đạt 0,9%, giảm từ 0,99% trong Q3/22.

Triển vọng 2023

Ngân hàng kỳ vọng tăng trưởng tín dụng tương đối khiêm tốn ở mức 13% vào năm 2023 do ưu tiên tập trung vào chất lượng tài sản. Tăng trưởng tiền gửi và tổng tài sản khoảng 9-10%. Tỷ lệ CASA ổn định ở mức 33-34%.

NIM dự kiến sẽ ổn định so với mức 2022, chi phí vốn cao sẽ được bù đắp bởi chênh lệch tăng trưởng tín dụng và huy động.

Kiểm soát tốt nợ xấu, chi phí tín dụng thấp hơn năm 2022, khoảng 0,8-0,9%.

Chi phí dự phòng khoảng 8 nghìn tỷ, đã bao gồm hoàn nhập dự phòng cho vay liên ngân hàng khoảng 10 nghìn tỷ.

NFI dự kiến sẽ tăng 15% do không còn bị ảnh hưởng từ chương trình miễn phí giao dịch. Ngân hàng mong muốn đẩy mạnh mảng tài trợ thương mại (bảo vệ thị phần khoảng 18,5-19% năm 2023) và mảng bancassurance (FYP tăng 45% năm 2023).

Khác

Hầu hết các khoản cho vay bất động sản của ngân hàng là vay thế chấp mua nhà. Cho vay nhà phát triển bất động sản chiếm khoảng 1% tổng dư nợ cho vay.

Việc ngân hàng cắt giảm lãi suất cho vay 0,5% trong 4 tháng đầu năm 2023 sẽ tác động đến thu nhập lãi thuần khoảng 600 tỷ.

VCB đang dịch chuyển nhiều tài sản sang mảng bán lẻ (55% dư nợ cho vay). Trong những năm qua, ngân hàng đã cố gắng tăng huy động tương đối chậm vào thời điểm đầu năm và đẩy mạnh về cuối năm nhằm tối đa hóa hiệu quả lợi suất. Quá trình này cũng diễn ra tương tự vào năm 2023 do có tỷ lệ LDR đã ở mức tốt vào đầu năm. Ngân hàng cũng dự kiến lãi suất huy động sẽ thấp hơn vào năm 2023.

Đối với mảng bancassurance, ngân hàng kỳ vọng trở thành ngân hàng số 1 về FYP vào năm 2025 và tăng trưởng phí hoa hồng khoảng 60% trong vài năm tới. Phí trả trước hợp đồng banca sẽ tiếp tục được ghi nhận trong 2 năm tiếp theo.

Do điều kiện vĩ mô khó khăn hiện nay, VCB dự kiến sẽ thực hiện phát hành riêng lẻ vào đầu năm 2024 khi lãi suất thấp hơn.

VCB đã xây dựng lộ trình chuyển đổi số trong 5 năm tới nhưng cần được sự chấp thuận của NHNN. Tổng kinh phí đầu tư lên đến 500 tỷ cho cả giai đoạn.

Đối với việc chuyển giao NH 0 đồng, NH này sẽ nhận được khoản vay đặc biệt từ NHNN để mua các khoản nợ tốt của VCB nhằm tạo ra thu nhập lãi. Đổi lại, VCB sẽ được cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng cao hơn.

Đánh giá của chuyên viên

KQKD Q4/22 của VCB tăng trưởng mạnh mẽ được dẫn dắt bởi thu nhập lãi thuần và thu nhập ngoài lãi. Đây cũng là một trong số ít ngân hàng cho thấy phong độ duy trì tăng trưởng lợi nhuận trong giai đoạn bất ổn từ vĩ mô và thị trường bất động sản trầm lắng. Trong năm 2023, chúng tôi cho rằng VCB sẽ tiếp tục duy trì tăng trưởng lợi nhuận nhờ tăng trưởng tổng thu nhập trong khi chi phí được kỳ vọng ở mức tương đối so với những ngân hàng có rủi ro gia tăng chi phí dự phòng trong giai đoạn sắp tới. VCB sẽ là một cổ phiếu phù hợp với nhà đầu tư thận trọng, chúng tôi sẽ cập nhật cụ thể dự phóng và giá mục tiêu trong báo cáo tiếp theo.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	MWG	63.3	43,250	61,900	43.1%	13.3	13.2	25.0	-13.0	13.5	13.3	2.6
HOSE	KDH	19.9	27,800	37,300	34.2%	-17.4	-25.7	4.3	20.0	18.2	14.7	1.7
HOSE	DRC	2.7	23,000	31,000	34.8%	20.1	18.3	13.4	7.9	8.7	8.6	1.4
HOSE	FPT	89.5	81,600	107,300	31.5%	19.5	19.0	22.5	31.8	21.0	13.6	4.3
HOSE	PNJ	27.2	83,000	107,000	28.9%	12.0	63.1	-3.4	66.5	27.1	12.6	3.2
HOSE	PHR	5.7	42,100	54,000	28.3%	19.0	-13.1	-49.8	120.3	15.2	7.7	1.7
HOSE	HAX	1.2	16,950	20,900	23.3%	-0.3	21.5	28.2	69.9	9.1	4.6	1.0
HOSE	FMC	2.4	36,600	45,000	23.0%	17.8	17.1	18.1	22.6	8.5	6.9	1.2
HOSE	BFC	1.0	17,350	20,800	19.9%	42.2	20.4	64.5	-7.1	5.5	7.0	0.9
HOSE	VNM	158.8	76,000	93,800	23.4%	2.2	2.6	-5.1	-5.8	15.8	15.7	5.3
HOSE	ACB	83.8	24,800	30,000	21.0%	29.7	17.6	25.0	46.8	8.7	6.0	1.4
HOSE	MBB	82.1	18,100	22,000	21.5%	35.0	18.0	53.7	42.2	6.8	4.2	1.1
HOSE	DPR	2.4	54,900	65,800	19.9%	6.7	11.4	152.0	12.3	7.8	5.9	1.0
HOSE	LHG	1.1	22,050	26,400	19.7%	21.5	-6.2	48.5	-32.2	3.7	3.8	0.7
HOSE	TCB	97.8	27,800	33,000	18.7%	37.1	16.8	46.4	19.4	5.6	5.0	0.9
HOSE	HDB	46.4	18,450	21,800	18.2%	21.6	30.5	42.5	34.4	7.9	4.3	1.3
HOSE	MSH	2.6	34,450	40,000	16.1%	24.5	11.9	90.8	-19.8	5.7	7.3	1.6
HOSE	IMP	3.6	53,300	63,000	18.2%	-7.5	22.1	-9.8	17.4	18.7	18.2	1.9
HOSE	PVT	6.6	20,300	23,300	14.8%	-0.2	23.0	-0.5	29.4	9.8	9.3	1.1

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
20/02	HDG	Nhịp hồi phục của HDG đang chịu áp lực gần vùng cản 31.5. Hiện tại, tín hiệu dòng tiền hỗ trợ đang thấp. Do vậy, vẫn cần cân nhắc khả năng tiếp tục bị cản và lùi bước tại HDG.
	OIL	Áp lực cung hiện tại chưa cao. Do đó, OIL có khả năng sẽ phục hồi ngắn hạn trở lại sau khi lùi về hỗ trợ gần 8.9. Cản gần cần lưu ý nhất là quanh 9.8.
	PLC	PLC đã vượt đỉnh tuy nhiên có ẩn chứa áp lực bán quanh vùng đỉnh cũ. Do đó, PLC có khả năng sẽ có diễn biến rung lắc trong thời gian tới.
	STB	Nhịp hồi phục của STB chững lại trước áp lực cản tại vùng 25. Với áp lực này có thể diễn biến của STB tạm thời sẽ thận trọng trở lại và trong trạng thái thăm dò cung cầu tại vùng 23.5 - 25.
	VNIndex	Nhịp hồi phục của VN-Index chậm lại trước vùng cản gần 1.065 điểm. Tuy nhiên, diễn biến của chỉ số tạm thời vẫn ổn định với trạng thái thăm dò quanh mốc tham chiếu. Dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục trong trạng thái thăm dò cung cầu trong phiên giao dịch tiếp theo, hiện tại vùng 1.065 điểm vẫn đang là vùng gây áp lực cản cho chỉ số.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
10/02	PVS	26.00	23.80	28.00	30.50	22.30	26.40	10.9%	Đóng 16/02	-0.5%
10/02	GAS	107.20	106.50	119.50	130.00	100.80		0.7%		-0.4%
07/02	DPM	38.05	38.80	45.00	51.00	35.80		-1.9%		-2.8%
01/02	DGC	53.00	60.00	70.00	79.00	56.80	56.80	-5.3%	Cắt lỗ 07/02	-4.1%
01/02	DTD	12.90	14.00	17.00	20.00	12.80	12.80	-8.6%	Cắt lỗ 09/02	-4.2%
31/01	VTP	26.70	29.00	35.00	41.00	26.90	26.90	-7.2%	Cắt lỗ 03/02	-2.3%
19/01	BSR	16.40	15.50	18.00	20.50	14.40		5.8%		-3.5%
19/01	CTD	35.05	37.50	47.00	56.00	34.90	34.50	-8.0%	Cắt lỗ 13/02	-5.0%
Hiệu quả Trung bình								-1.7%		-2.9%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	2.00%	2.00%
1	7.60%	7.60%
2	8.10%	7.80%
3	8.50%	8.10%
4	8.80%	8.40%
5	9.10%	8.70%
6	9.40%	9.00%
7	9.50%	9.10%
8	9.60%	9.20%
9	9.70%	9.30%
10	9.80%	9.40%
11	9.90%	9.50%
12	10.00%	9.60%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là **10.4%/năm**.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

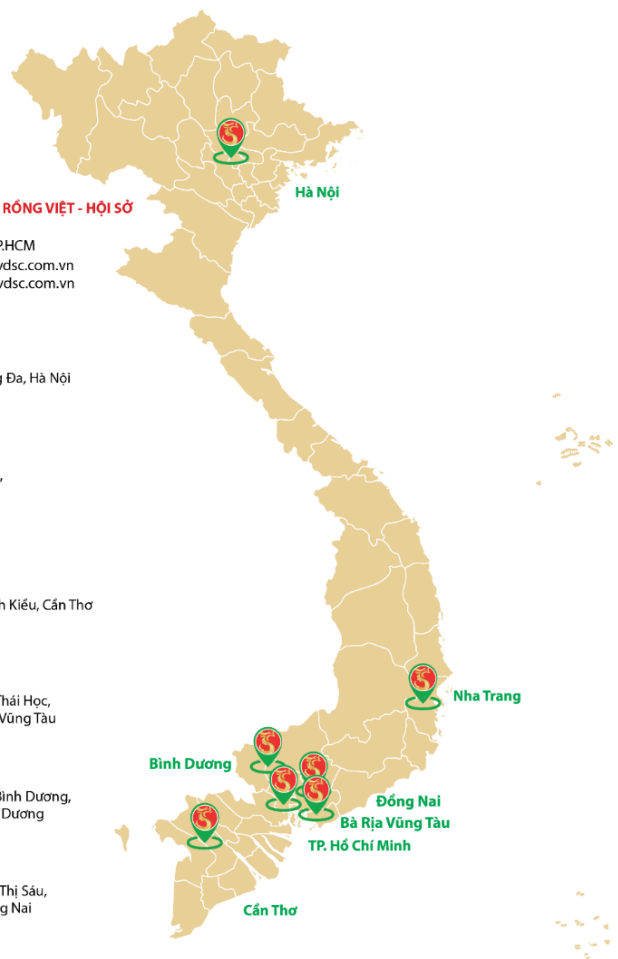
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)